

Phụ lục XXIV: Mẫu báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 28 tháng 10 năm 2026 / As at 28 Oct 2026

1 Tên Công ty quản lý quỹ:	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam
Fund Management Company:	Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company
2 Ngân hàng giám sát:	Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Supervisory bank:	Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
3 Tên Quỹ:	Quỹ ETF DCVFMVN30 (E1VFN30)
Fund name:	DCVFMVN30 ETF (E1VFN30)
4 Mã chứng khoán:	E1VFN30
Securities Code:	E1VFN30
5 Ngày lập báo cáo:	29 tháng 10 năm 2026
Reporting Date:	29-Oct-2026

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chi tiêu Criteria	Mã số Code	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 28/10/2026	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 27/10/2026
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value			
1.1	của quỹ/ of the Fund		5,854,944,826,827	5,856,216,751,316
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		3,388,278,256	3,385,096,388
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		33,882.78	33,850.96

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory BankNgân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Nguyễn Thùy Linh
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ giám sát QuỹĐại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ
Authorised Representative of Fund Management CompanyCông ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam
Ninh Thị Tuệ Minh
Trưởng phòng Kế toán Quỹ